

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 16/2025/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 18 tháng 3 năm 2025

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định mức nộp tiền khi được Nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 32/TTr-STC ngày 10 tháng 02 năm 2025 và Công văn số 923/STC-QLGCS&TCĐN ngày 06 tháng 3 năm 2025.

### QUYẾT ĐỊNH:

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

##### 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định mức nộp tiền khi được Nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa, trừ các công trình, dự án sử dụng vốn đầu tư công hoặc vốn nhà nước ngoài đầu tư công theo quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về xây dựng.

## 2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan, tổ chức, đơn vị; Người sử dụng đất được nhà nước giao đất, cho thuê đất và đối tượng khác có liên quan đến việc sử dụng đất vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

### Điều 2. Mức nộp tiền

Mức nộp tiền khi được nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa được xác định theo công thức sau:

$$\text{Mức nộp tiền} = \text{Diện tích đất chuyên trồng lúa phải chuyển sang mục đích phi nông nghiệp} \times \text{Giá của loại đất trồng lúa tính theo Bảng giá đất tại thời điểm chuyển mục đích sử dụng đất} \times 50\%$$

### Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này, định kỳ hàng năm báo cáo tình hình thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Quy định chuyển tiếp: Các quyết định giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa của cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành trước khi Quyết định này có hiệu lực thi hành nhưng chưa nộp tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa thì thực hiện mức nộp tiền theo quy định tại Quyết định này.

### Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2025.

2. Thay thế Quyết định số 31/2017/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định về thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển đất chuyên trồng lúa nước sang đất phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Ngọc Nghị**